

Số : 06 /2018/BC/BGD

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Phần I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG :

1. Thuận lợi :

- Công ty là 1 trong 3 đơn vị in đầu tiên của NXBGDVN, Trong những năm qua, Công ty nhận được sự hỗ trợ rất lớn từ NXBGD tại Đà Nẵng, Công ty cổ phần đầu tư và Phát triển giáo dục, Công ty cổ phần sách giáo dục ...về sản lượng trang in, đơn giá gia công và kịp thời giải quyết những khó khăn về tài chính. Đây chính là yếu tố quyết định giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm qua được ổn định.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo thường xuyên, kịp thời đối với từng khâu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công ty có đội ngũ công nhân lao động tuy lớn tuổi, sức khỏe yếu nhưng nhiệt tình, chịu khó, chăm chỉ ... đã gắn bó nhiều năm với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Khó khăn :

- Do hoạt động sản xuất kinh doanh đơn thuần là in và gia công sách giáo dục cho NXBGD nên hạn chế thu nhập của người lao động cũng như cổ tức cho cổ đông và sự phát triển của Công ty.

- Lao động tại Công ty đa số đã lớn tuổi, sức khỏe yếu, thường hay đau ốm nghỉ việc. Máy móc thiết bị thì quá cũ kỹ, lạc hậu, thường xuyên hư hỏng, chi phí sửa chữa lớn ... làm ảnh hưởng lớn đến tiến độ sản xuất, sản lượng sản phẩm, doanh thu, chi phí và lợi nhuận của Công ty.

- Trong năm 2017, có 12 lao động tại Công ty nghỉ việc (Trong đó có 8 công nhân là tổ trưởng, máy trưởng sản xuất). Việc tuyển dụng lao động lại gặp nhiều khó khăn một phần do lao động ngành in khan hiếm, một phần do thu nhập ngành in nói chung và tại công ty nói riêng còn rất thấp, một phần do sản xuất tại công ty còn mang tính mùa vụ nên khó thu hút lao động dẫn đến những tháng mùa vụ cao điểm không đáp ứng được chỉ tiêu kế hoạch.

- Việc đóng BHXH, BHYT, KPCĐ cho người lao động thực hiện theo qui định mức lương tối thiểu vùng hàng năm nên khoản chi phí này năm nào cũng



cao hơn năm trước. Ngoài ra, chi phí xăng, dầu, điện, nước tăng hàng năm nhưng đơn giá công in không tăng ... làm ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Việc phê duyệt đầu tư máy móc thiết bị từ HĐQT còn chậm. Năm 2017, Công ty đã trình phương án đầu tư 1 máy in 1 màu, 1 dàn máy cắt rọc. Tuy nhiên khi HĐQT phê duyệt cho đầu tư dàn máy cắt rọc thì khách hàng báo giá lại tăng hơn 40% (620 trđ – 900 trđ) so với giá ban đầu nên đến nay vẫn chưa đầu tư thay thế được.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên, Ban điều hành Công ty đã :

- Tổ chức sản xuất đồng bộ giữa SGK và các loại sách khác nhằm đảm bảo tiến độ nhập kho, sản lượng theo yêu cầu của khách hàng.
- Điều động, bố trí công việc hợp lý trong tình hình thiếu lao động, tăng cường làm thêm giờ. Tổ chức cho các nhân viên ở các phòng ban hỗ trợ, phục vụ cho sản xuất. Kịp thời xử lý các sự cố về máy móc thiết bị, chuẩn bị đầy đủ nguyên vật liệu, vật tư, phụ tùng phục vụ cho sản xuất.
- Đẩy mạnh hoạt động phát hành sách để góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2017:

1. Về hoạt động sản xuất :

ĐVT : Triệu trang 17x24cm

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2016	KẾ HOẠCH 2017	THỰC HIỆN 2017	TỈ LỆ % TH/KH	TỈ LỆ % CK
TRANG IN THÀNH PHẨM	807	850	736	86,6%	91,2%
- Trang in Sách giáo khoa	602	600	457	76,2%	75,9%
- Trang in khác	205	250	279	111,6%	136,1%

2. Về hoạt động tài chính :

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2017	THỰC HIỆN 2016	TĂNG (+), GIẢM (-)	TỈ LỆ % CK
I	TỔNG DOANH THU	Trđ	12.516	13.161	-645	7
1	Doanh thu in sách giáo khoa	Tr.đ	5.828	7.056	-1.228	83%
2	Doanh thu in SBT, STK	"	3.092	1.844	1.247	168%
3	Doanh thu in hàng ngoài	"	3	320	-318	1%

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2017	THỰC HIỆN 2016	TĂNG (+), GIẢM (-)	TỈ LỆ % CK
5	Doanh thu KD vật tư, PHS	"	1.943	1.970	-27	99%
6	Doanh thu tài chính	"	926	1.129	-203	82%
7	Doanh thu khác	"	400	435	-35	92%
8	Thanh lý TSCĐ	"	0	191	-191	0%
II	TỔNG CHI PHÍ	Trđ	11.208	11.899	-690	94%
1	Chi phí NVL	Tr.đ	1.155	1.349	-194	86%
2	Giá vốn vật tư, sách xuất bán	"	1.759	1.789	-30	98%
3	Chi phí tiền lương	"	4.741	5.114	-373	93%
4	Chi phí KH TSCĐ, và sửa chữa TSCĐ, mua sắm CCDC	"	1.053	1.081	-28	97%
5	Chi phí tiền điện, nước	"	462	506	-44	91%
6	Chi phí BHXH, BHYT, KPCĐ, cơm ca, trang phục, chi trợ cấp thôi việc, các khoản chi cho NLĐ	"	1.449	1.339	110	108%
7	Chi phí xăng dầu, điện thoại, công tác phí, giao dịch, hội nghị	"	227	325	-98	70%
8	Thù lao HĐQT		63	62	1	102%
9	Chi phí khác ...	"	299	333	-34	90%
III	TỔNG LN TRƯỚC THUẾ	Trđ	1.307	1.262	45	104%
1	Lợi nhuận tài chính	"	926	1.129	-203	82%
2	Lợi nhuận Kinh doanh vật tư	"	184	181	3	102%
3	Lợi nhuận Hoạt động in	"	198	-48	245	415%
IV	THUẾ TNDN	"	262	255	7	103%
V	TỔNG LN SAU THUẾ	Tr. đồng	1.045	1.007	38	104%
VI	LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU	Đồng/ CP	635	612	23	104%
VII	CỔ TỨC	%	6,0%	6,0%		100%
VIII	ĐƠN GIÁ TIỀN LƯƠNG	Đồng/ TCN	2,5 đ/TCN	2,5 đ/TCN		100%
IX	THÙ LAO HĐQT/LNTT	%	4,82%	4,91%		98%

Phân phối lợi nhuận sau thuế 2017 :

CHỈ TIÊU	ĐVT	Số tiền
Lợi nhuận năm trước chuyển sang	₫	46.570.842
Lợi nhuận sau thuế năm 2017	“	1.045.596.721
Chia cổ tức năm 2017 (6%) - Chi vào ngày 26/4/2018	“	987.348.000
Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau :	“	104.819.563

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG – NHIỆM VỤ NĂM 2018

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG :

Năm 2018, Công ty tiếp tục nhận được sự hỗ trợ về mọi mặt từ Nhà xuất bản Giáo dục và các công ty trong hệ thống NXBGD. Tuy nhiên, Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn như sau :

- Việc giao in và kí hợp đồng in với NXBGD và các đơn vị chậm gần 2 tháng so với các mùa in trước trong khi thời gian giao hàng lại sớm hơn nên sản lượng trang in của Công ty giảm mạnh.
- Máy móc thiết bị đã quá cũ, thường xuyên hư hỏng. Người lao động thì lớn tuổi, đau ốm thường xuyên ... ảnh hưởng rất nhiều đến tiến độ sản xuất của công ty. Bên cạnh đó, năm nay NXBGD áp dụng qui định phạt nhập chậm tiến độ nên Công ty gặp rất nhiều áp lực trong quá trình sản xuất vì 2 nhân tố chính là máy móc và con người đều không đảm bảo theo yêu cầu.
- Đời sống của người lao động tại Công ty gặp nhiều khó khăn, thu nhập thấp. Trong 3 năm qua, tổng số lao động nghỉ việc tại Công ty là người. Trong khi công ty không tuyển dụng được lao động trẻ, không đào tạo được đội ngũ kế cận để thay thế.
- Vật tư giấy in là nguyên vật liệu chính thay đổi hàng năm nên thợ máy in gặp rất nhiều khó khăn trong việc điều chỉnh máy móc để phù hợp với loại giấy mới.
- Giàn máy cắt rọc giấy cũ, lạc hậu, không còn độ chính xác, khó vận hành gây cản trở cho sản xuất và hao phí vật tư.

Với những khó khăn và thuận lợi trên, Ban điều hành đã xây dựng kế hoạch tài chính năm 2018 trình HĐQT như sau :

- Sản lượng trang in : 700 triệu trang

- Tổng doanh thu : 12,5 tỉ
- Lợi nhuận trước thuế : 1,3 tỉ
- Tỷ suất cổ tức : 6%

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHUNG :

- Tổ chức tốt hoạt động sản xuất, bố trí nhân sự hợp lý ở các bộ phận, phân xưởng, giảm thiểu các công đoạn thừa trong qui trình sản xuất nhằm nâng cao năng suất, tăng sản lượng, tăng doanh thu, lợi nhuận và thu nhập cho người lao động.
- Xây dựng phương án trình HĐQT để từng bước đầu tư, đổi mới máy móc thiết bị đã cũ, lạc hậu và thường xuyên hư hỏng nhằm nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.
- Tuyển dụng và đào tạo đội ngũ công nhân kế cận. Chăm lo đầy đủ đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động.

III. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2018 :

Chỉ tiêu sản lượng :

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2018
TRANG IN THÀNH PHẨM	Triệu trang 17x24cm	700
- Trang in sách giáo khoa	“	500
- Trang in khác	“	200

Chỉ tiêu tài chính

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2018
TỔNG DOANH THU	Tỉ đồng	12,5
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỉ đồng	1,3
ĐƠN GIÁ TIỀN LƯƠNG	Đồng/TCN	2,5
TỈ SUẤT CỔ TỨC	%	6%
THÙ LAO HĐQT & BKS	%	5% LNTT

CÔNG TY CP IN SÁCH GIÁO KHOA HÒA PHÁT
TUO TONG GIAM DOC
PHO CHU TICH HQDT

NGUYỄN THANH TÙNG